

Số: **1710**/STC- QLNS

Tuyên Quang, ngày **20** tháng 8 năm 2021

V/v triển khai thực hiện
Nghị định 60/2021/NĐ-CP
ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Kính gửi:

- Các đơn vị dự toán cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Ngày 21/6/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định số 60/2021/NĐ-CP) có hiệu lực từ ngày 15/8/2021.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2376/UBND-TC ngày 15/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Để thực hiện hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Sở Tài chính đề nghị các Sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập khối tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và trách nhiệm đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ để chủ động tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ quy định.

2. Trong khi chờ Bộ Tài chính có Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, đề nghị các đơn vị triển khai ngay các nội dung quy định về xây dựng dự toán năm 2022, giai đoạn 2022 - 2025, xây dựng phương án tự chủ tài chính 05 năm, cụ thể như sau:

- Về xây dựng dự toán năm 2022, giai đoạn 2022 - 2025 của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định tại Điều 32, 33 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Về phương án tự chủ tài chính: Các đơn vị tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính được UBND tỉnh phê duyệt đến hết năm 2021; từ năm 2022, đơn vị xây dựng phương án tự chủ tài chính trong giai đoạn ổn định 05 năm (theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP), phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội do Chính phủ quy định; dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định và đề xuất phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên. Nội dung của phương án tự chủ tài chính cần xác định rõ mức độ tự chủ tài chính theo 04 nhóm đơn vị quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

Căn cứ phương án tự chủ tài chính do các đơn vị sự nghiệp công đề xuất, cơ quan quản lý cấp trên xem xét, thẩm tra dự toán thu, chi thường xuyên năm đầu

thời kỳ ổn định và xác định kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn thu phí được để lại chi; kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công (trường hợp tại thời điểm thẩm định phương án tự chủ tài chính xác định được kinh phí đặt hàng cho đơn vị); dự kiến phân loại các đơn vị trực thuộc theo mức độ tự chủ tài chính, tổng hợp phương án phân loại và dự toán thu, chi của các đơn vị sự nghiệp công, có văn bản gửi cơ quan tài chính, cơ quan nội vụ cùng cấp xem xét có ý kiến.

Sau khi có ý kiến tham gia của các ngành có liên quan, các đơn vị chỉnh sửa phương án tự chủ về tài chính trình Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công trực thuộc; phê duyệt dự toán kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn thu phí được để lại chi; kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công (nếu có) cho các đơn vị theo phương án tự chủ tài chính năm đầu thời kỳ ổn định.

3. Thời gian thực hiện

- Đối với đơn vị sự nghiệp công có đơn vị sự nghiệp trực thuộc xây dựng phương án tự chủ tài chính báo cáo đơn vị sự nghiệp công cấp trên trực tiếp xong trước ngày 28/2/2022.

- Đơn vị sự nghiệp công cấp trên xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị (không bao gồm phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công trực thuộc) gửi cơ quan quản lý cấp trên xong trước ngày 31/3/2022.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện phê duyệt phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp xong trước ngày 30/6/2022.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị như mục kính gửi quan tâm, phối hợp tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Phòng HCSN: thẩm định, tổng hợp khối tỉnh;
- Lưu: VT-QLNS (Ng.03).

GIÁM ĐỐC



Hà Trung Kiên